

MASSACHUSETTS

07. FEB. 1999.

- Hình Gởi. CS TH3.

- Quốc thư gia đình chúng tôi có đến lời cầu chúc
CS cũng gia đình vui. Chy nguyên bước sang NĂM MỚI được
an khang thịnh vượng, Vạn Sự Như Ý.

- Nh3 đọc báo TIẾNG. CHUÔNG. mừng CS giúp đỡ cho
Hạt CS ĐP. nên nay tôi viết bức thư này gởi đến CS.
Hạnh đư. CS mở rộng lòng giúp đỡ cho gia đình tôi một
vào như sau:

- Nguyên gia đình tôi xuất cảnh theo đơn TỶ. NAM HO. HO/
được phóng. vào ngày 19.02.1995 với vợ con này cũng 03 đứa.
con, nhưng trong lúc tôi còn đang bị cớ giao ở hoàn cảnh.
gia đình quá khó khăn lúc là 05 đứa con nhỏ nên vợ tôi
mới uống thuốc tự vẫn chết đi, trong lúc tôi được phóng.
vào thì các đứa con này ở ở ĐP. có ở cùng chung họ
khẩu nên tôi không có làm hồ sơ để xuất cảnh.

- Vào năm 1998 ở tại Mỹ tôi có làm đơn gởi qua ADP.
ở THAI. LAN xin cứu xét cho 02 đứa con của tôi trên 21.
tuổi còn độc thân là: NGUYỄN. THANH. THANH. SANG sinh năm
1971. và NGUYỄN. THỊ. NGỌC QUÝ sinh năm 1976. nhưng đã bị từ
chối

- Vậy hình xin ^{CS}thông. xét - giúp đỡ cho 02 đứa con tôi

Được ốm đoàn tụ với gia đình chúng tôi.

- Gia đình chúng tôi THÀNH THẬT biết ơn. Có nhiều cảm.

- Kính chào.

- TB = ĐÂY LÀ ĐỊA CHỈ CỦA GIA ĐÌNH TÔI.

- NGUYỄN. THANH. ĐIỂM


NGUYỄN. THANH. ĐIỂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 022300271

Họ tên NGUYỄN THÀNH THANH SANG



Sinh ngày 29-01-1971

Nguyên quán Sông Bả

Nơi thường trú 156/2 Nguyễn Trãi,

H. A. PH. TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sọc tròn 0,4cm, 4cm
trên sau đầu máy phải

Ngày 23 tháng 5 năm 1994

THỦ GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

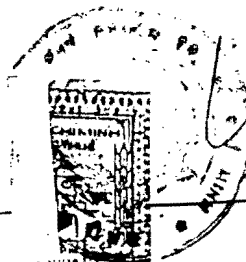


Nguyễn Văn Khoa

LÀM CHẤM

Ngày 23 tháng 5 năm 1994

4 4 1996



Nguyễn Văn Khoa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **073124017**

Họ tên: **NGUYỄN THỊ NGỌC QUY**

Sinh ngày: **07-01-1976**

Nguyên quán: **Sông Bã**

Nơi thường trú: **156/2 Nhiêu - Đa**

FT, PH, TP. Hồ Chí Minh.



Đàn tộc:

Kint

Tôn giáo

Phat

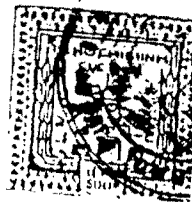
NGUN THU KHAI

Ngày 19 tháng 6 năm 1996

~~ĐOÀN ĐÓNG~~ HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN:

NGUN IKU PHAI

Đức Hoàng



Le Chi' N. H. 1900

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Em ruột

3

- Họ và tên NGUYỄN THANH THANH SANG
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh 29.01.1971 Nam/Nữ Nam
- Nơi sinh Bình Dương - Sông Be
- Nguyên quán Bình Dương - Sông Be
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật
- Nghề nghiệp
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số 022.082.716
- Ngày cấp 24.06.1986 Nơi cấp
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 24.08.1971
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến Cần Mỹ
Sông Be - cách họ

SB:

PHÒNG NHẬP SÚC 9 ĐƠN CHÁNH

Xuất trình tại UBND Phường 7

Ngày 16 tháng 11 năm 1986

TM. UBND PHƯỜNG 7

Ngày 18 tháng 07 năm 86

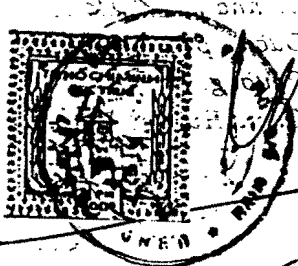


THIỆT TÀI: Thị Cẩn

Chuyến đi ngày

Nơi chuyển đến

Lý do khác



120027447

Lê Thị Bích Ngọc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN THỊ XUÂN TRANG
Số nhà 156 / 2
Đường phố, ấp Miền Tây
Phường, xã, thị trấn 07
Quận, Huyện Quận Nhuan

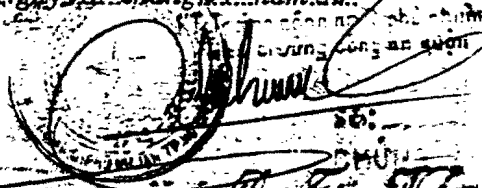
SỐ 22227447

N/A3c

4 QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ Em Rudi

- Họ và tên NGUYỄN THỊ NGỌC QUY
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh 07.01.1976 Nam Nữ Nữ
- Nơi sinh Phước Thuận Tp. Huế Chợ Mới
- Nguyên quán Bình Dương Sông Sông
- Dân tộc Thái Tôn giáo Phật
- Nghề nghiệp
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số
- Ngày cấp Nơi cấp
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 01.01.1977
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến Đoàn quân
- Đoàn Đoàn Đoàn

Ngày 17 tháng 01 năm 96



CHỦ TỊCH: Đoàn Đoàn Đoàn

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Lý do khác

4-4-1996

20027447



Đoàn Đoàn Đoàn

Ủy Ban Quân Quản
Thị trấn Phố Sài Gòn - Gia Định

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc Lập — Dân Chủ — Hòa Bình — Trung Lập

Số 03.252 /CN

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐÃ HỌC TẬP CẢI TẠO



Họ và tên thật NGUYỄN HIẾN TIẾN

Tên thường gọi

Ngày sinh 19/11/1930

Quê quán Bình Định

Chỗ ở hiện tại 12/12 Nguyễn Văn

Số căn cước 01327855 Cấp bậc 7P

Chức vụ công khai 900/7 Binh chủng 102

Chức vụ bí mật Đơn vị Bộ Chỉ Huy

ĐÃ HỌC TẬP 25 NGÀY TẠI Bình Định

Nguồn cái trái

NHÂN DẠNG Cao lm ... 1.60 m ... Nặng ... 45 kg

Dấu riêng ... *Số 9...* ...

Nguồn cái phải

Số còn ngày 15 tháng 3 năm 1975

ỦY BAN QUÂN QUẢN
Ban An Ninh Nội Chính

CAO ĐANG CHIÊM

CHỦ YẾN

Khi về phải xuất trình này chứng nhận này cho địa phương.
Nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương chính sách của chính
Quyền cách mạng.

Đặc biệt chịu sự giáo dục của chính quyền, nhân dân địa
phương và tự học tập để mau chóng trở thành người
dân lương thiện.

Mất phải báo cáo ngay cho chính quyền và an ninh địa phương

TRẦN

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN SÔNG BÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

SỐ 1603

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ Tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các Cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 227/TTg ngày 20/12/1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ Tướng Chính phủ. Thi hành quyết định số 223/NAUB ngày 21/09/1981 của Bộ trưởng Bộ nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên Nguyễn Văn Thành - Diêm

Ngày tháng năm sinh 1943

Quê quán Xã Phú Cường, Châu Thành, Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Trú quán Ấp Bình Nguyên, xã Phú Mỹ, huyện Gò Xoài, khu vực chế độ cũ, Bình Định
Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động ĐM.

của chế độ cũ Trung tá ĐPQ - TG bị bắt, phó đoàn trưởng, Tỉnh Đoàn Thủ Đức, Chi khu Phú Hòa - Bình Định.

Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy ban nhân dân và cơ quan xã,

Phường Phú Cường thuộc huyện

Quận Chi xã Chi đ. một Tỉnh, thành phố Tây Bắc

và phải tuân theo các quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

— Thời hạn quản chế 12 tháng kể từ ngày ký

— Thời hạn đi đường một ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)

— Tiền và lương thực đi đường đã cấp

Ngày 26 tháng 09 năm 1981

GIÁM THỊ TRẠI

Nguyễn Văn Thành - Diêm

JOINT VOLUNTARY AGENCY

U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY

9th FLOOR PANJABHUM BUILDING 1, 127 SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120, TEL (662) 205-5084 FAX: (662) 287-2337

Date: <u>M40-95 JV 350735</u>	File Number: <u>M40-95</u>
-------------------------------	----------------------------

The recently-enacted "McCain Amendment" to the Foreign Operations Appropriations Act for Fiscal Year 1997 provides that the children of former Vietnamese reeducation center detainees are to be considered refugees of special humanitarian concern and may be eligible for resettlement in the US if they meet the following criteria:

- (1) The child in Vietnam —
- (A) is the son or daughter of a qualified national; and
 - (B) is 21 years of age or older; and
 - (C) was unmarried as of the date of acceptance of his/her parent's resettlement under the Orderly Departure Program.
- (2) The term 'qualified national' in paragraph (1) means a national of Vietnam who —
- (A) (i) was formerly interned in re-education in Vietnam; or
(ii) is the widow or widower of an individual formerly interned in re-education in Vietnam;
and
 - (B) (i) qualified for refugee processing under the ODP re-education subprogram; and
(ii) on or after April 1, 1995, is accepted —
 - (I) for resettlement in the U.S. as a refugee; or
 - (II) for admission to the U.S. as an immigrant under the Orderly Departure Program.

ODP has reviewed your application and determined that you do not qualify for refugee consideration under the McCain Amendment for the reason(s) indicated below:

- ☒ The principal applicant was approved for refugee status or the issuance of an immigrant visa prior to April 1, 1995. His family members are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant withdrew his refugee application. He and his family members are therefore no longer eligible for refugee consideration and are not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant's children were lawfully married at the time of the principal applicant's approval for resettlement in the US. They are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant was approved as a refugee under a category not covered by the Amendment.
- ☐ The principal applicant's children were denied at interview as their relationship to the principal applicant was not established. They are therefore not covered under the terms of the Amendment, unless they can submit sufficient evidence to establish the claimed relationships.

☒ Other: YOU CAN FILE FORM J-130 FOR YOUR CHILDREN.

McCain NQ Letter (08/98)

JOINT VOLUNTARY AGENCY

U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY

9th FLOOR PANJABHUM BUILDING 1, 127 SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120, TEL (662) 205-4000 EXT. ODP, FAX: (662) 287-2337

Date/Ngày: 20 MAR 1997

File Number/Số hồ sơ: 350-735/H40-95

The recently-enacted "McCain Amendment" to the Foreign Operations Appropriations Act for Fiscal Year 1997 provides that the children of former Vietnamese reeducation center detainees are to be considered refugees of special humanitarian concern and may be eligible for resettlement in the US if they meet the following criteria:

1. They are the son or daughter of a national of Vietnam who:
 - a) was formerly interned in reeducation in Vietnam by the government of the Socialist Republic of Vietnam; AND
 - b) has been accepted for resettlement in the US as a refugee under the Orderly Departure Program (ODP) on or after April 1, 1995;
2. They are 21 years of age or older; AND
3. They were unmarried as of the date of their parent's approval for resettlement in the US under ODP.

ODP has reviewed your application and determined that you do not qualify for refugee consideration under the McCain Amendment for the reason(s) indicated below:

- ☒ The principal applicant was approved for refugee status prior to April 1, 1995. His family members are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant was approved as an immigrant, not as a refugee. His family members are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant withdrew his refugee application. He and his family members are therefore no longer eligible for refugee consideration and are not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant's children were married at the time of the principal applicant's approval for resettlement in the US. They are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant was approved as a refugee under a category not covered by the Amendment.
- ☐ The principal applicant's children were denied at interview as their relationship to the principal applicant was not established. They are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant's children were denied at interview because they were not resident in the principal applicant's household. They are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ Other: _____



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Single Station

ĐƠN XIN XÁC NHẬN ĐỘC THI

Kính gửi: CÔNG AN NHÂN DÂN PHƯỜNG 7.

Kính gửi: UBND PHƯỜNG 7.

Cô tên là: NGUYỄN THỊ NGỌC QUÝ

Sinh ngày: 7.1.1976 NỮ

Hiện ngụ tại: 156/2 Đường NHIỆT TỬ PHƯỜNG 7
Quận PHÚ NHUAN.

Hôm nay tôi viết đơn này kính mong công
an nhân dân phường 7 cùng ủy ban
nhân dân phường 7 phân nhận.

Xác nhận gửi tôi đang còn độc
thân. Tôi ly hôn Bô² tức hồ sơ đề
đoàn từ gia đình ở Mỹ.

Kính mong quý cấp vui lòng xác nhận
hành thật tại an dân xã.

Phường 7. Ngày 29.10.1996.

Nguyễn Thị Ngọc Quý

CS KV

Chị Nguyễn Thị Ngọc Cưng

CS 1976

Tháng 10 - 1976

Chị cút ở trên trời cút ở dưới
M/C URM Fung Xai nhơn ở trên

ngày 2/11/1996

CS KV

Minh

Hoàng vũ học

Xác nhận

ở không bị bị

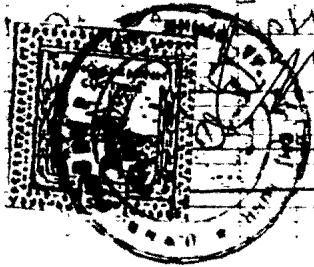
điều chế chế chế chế

điều chế chế chế chế chế

Ngày 4 tháng 11 năm 1996

TM. UBND HUYỆN

PH. PHU THUAN



Lê Thị Bích Ngọc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC.

ĐƠN XIN XÁC NHẬN ĐỘC THÂN

Kính gửi: CÔNG AN NHÂN DÂN PHƯỜNG 7

Kính gửi: UBND PHƯỜNG 7

Tôi tên là: NGUYỄN THANH THANH SANG

Sinh ngày: 29.01.1971 - NAM

Hiện ngụ tại: 156/2 NHIỆT TỬ - PHƯỜNG 7

Quận PHÚ NHUẬN

Số giấy CMND: 222032716

Hôm nay tôi viết đơn này kính xin công
an nhân dân phường 7 cũng ủy ban
nhân dân phường 7 phân nhận.

Xác nhận hiện tôi đang còn độc
thân.

Vì lý do: Do tác hồ sơ để toàn tự gia
đình 3 Mỹ.

Kính mong quý cấp vui lòng xác nhận
chánh thật tại đây.

Phường 7 ngày 29.10.96

Sang

Nguyễn Thanh Thanh S.

CSKV

1-Ms 14/Myung 10 Thang 1961

Sđ 1377

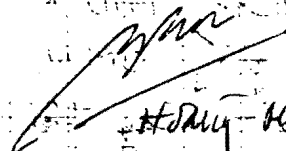
Thủy văn 157/2 hiện tại 7/1/1961

thực hiện theo quy định về

Mu không dùng xe máy trên đường

ngày 2/11/1961

CSKV

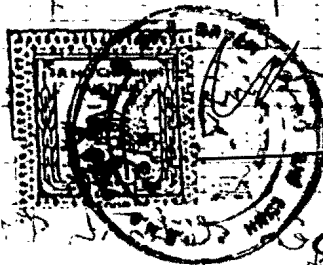

Hàng Hết Vở

Đại diện
thông tin
kính đề nghị
về cơ quan liên hệ
để được cấp giấy

THỦ UNG PHƯƠNG

ĐẠI TỊCH

ngày 10/11/1961



Đã ghi Sách 1/100

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mã HT/B

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Xã, Thị trấn Phường 06Thị xã, Quận Phủ NhượnThành phố, Tỉnh Hà Chí MinhBẢN SAO
GIẤY KHAI SINHSố 05Quyển số 01

Họ và tên	NGUYỄN THỊ NGỌC QUY		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	Ngày bảy tháng một năm một ngàn chín trăm bảy mươi sáu. (07-01-1976)		
Nơi sinh	156/2 Nhiêu tú, Phường 06, Quận Phú Nhượn		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn thành BIỂU 1943	Nguyễn thị XUÂN 1948	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	156/2 Nhiêu tú, phường 06, Quận Phú Nhượn		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn văn SHOT 156/2 Nhiêu tú, phường 06, Quận Phú Nhượn		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 5 tháng 8 năm 1981
(Ký tên, u)Ngày 05 tháng 01 năm 1976
TM/UBND ký tên đóng dấu

ỦY VIÊN THỦ KÝ

[Signature]

Lưu Uy Quyền



VIỆT-NAM CỘNG HÒA

TỈNH BÌNH-DƯƠNG

XÃ

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

1971

Năm

390

Số hiệu

Tên, họ ấu nhi . . .	Nguyễn Thành Thanh Sang
Phái	nam
Sanh (Ngày, tháng, năm)	Ngày hai mươi chín tháng một, năm một ngàn chín trăm bảy mươi một.
Tại	Phủ-Cường
Cha (Tên, họ)	Nguyễn thành Diêm
Nghề	Quan nhân
Cư trú tại	Phủ-Cường
Mẹ (Tên, họ)	Nguyễn thị Xuân
Nghề	Nội trợ
Cư trú tại	Phủ-Cường
Vợ (Chánh hay thứ)	Chánh, hôn thú số 38 lập tại Phủ huyện

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ủy-Viên Hộ-Tịch

Xã

KHOI THỊ THỰC

T. L. QUẢN TRƯỞNG,

năm 19

Trích y bản chánh :

Phủ-Cường

03 02 năm 71

ngày tháng năm 19

VIỆN CHỨC HỘ-TỊCH,

ỦY-VIÊN

HÀNG

PHỦ-CƯỜNG

NGUYỄN-THỊ-HÀNG



287 Commonwealth Avenue, Boston, Massachusetts 02115

Telephone (617) 536-1081

December 5, 1996

TO WHOM IT MAY CONCERN:

This letter is to certify that Mr. Nguyen Thanh Diem (Alien#74-469-906,
was resettled in the United States on August 30, 1995 as a legal
refugee under the sponsorship of the International Institute of Boston. If you have any
further questions regarding Mr. Nguyen's resettlement in the U.S. , please do not
hesitate to contact us.

Sincerely,

Silai M. Son
Resettlement Services

RECEIVED JAN 16 1997
8:42 PM '97

THIS AGENCY IS
SUPPORTED BY



LÝ LỊCH CÁ NHÂN

QUÂN QUẢN QUẢN LÝ

Họ và tên : NGUYỄN THÀNH ĐIỂM Tự : ĐAT Nam/nữ : Nam
 Sinh ngày 11 tháng 12 năm 1943 tại Bình Định Chiều cao : 1.67 m Cân nặng : 47 kg
 Tình trạng gia đình : ☒ - có gia đình, ☐ - độc thân, ☐ - ly dị, ☐ - góa chồng/vợ
 Địa chỉ hiện tại : 151/10 B. Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM

CHA MẸ (kể cả cha mẹ ruột, cha mẹ kế, cha mẹ nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
NGUYỄN VĂN MẠNH	cha ruột	1923	Quảng Ngãi	(đã chết ngày 09.01.94)		
NGUYỄN THỊ CÚC	mẹ ruột	1925	Quảng Ngãi	(đã chết năm 1977)		

VỢ CHỒNG (kể cả người sống, người đã ly dị, người đã chết, nếu chết ghi năm chết)

Hôn thú lập tại : TP. HCM ngày : 02.08.1991 số : 3219
 - Giấy đăng ký kết hôn : ngày : 13.10.1986 tại TP. HCM

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
NGUYỄN THỊ XUÂN	vợ trước	1948	TP. HCM	(đã chết ngày 19.4.1977)		
VỢ THỊ HỒNG	vợ hiện tại	06.11.1950	TP. HCM	TP. HCM (Sg. Bk)	X	X

CON CÁI (kể cả con ruột, con vợ/chồng kế, con nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
NGUYỄN THỊ XUÂN TRANG	con ruột	1957	TP. HCM	TP. HCM (Sg. Bk)		
NGUYỄN THỊ THANH HOÀNG	nt	1969	nt	(TP. HCM)		
NGUYỄN THỊ THANH SONG	nt	1971	nt	nt		
NGUYỄN THỊ NGỌC GIANG	nt	1973	nt	(đã chết năm 1977)		
NGUYỄN THỊ NGỌC QUY	nt	1975	nt	nt		
VỢ THỊ NGỌC DUNG	con nuôi	18.01.81	TP. HCM	TP. HCM (Sg. Bk)	X	X
NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG	con nuôi	22.7.1982	TP. HCM	TP. HCM (Sg. Bk)	X	X
NGUYỄN THANH THIỆN TÀI	nt	22.10.1989	nt	nt	X	X

ANH CHỊ EM (kể cả anh chị em ruột, anh chị em khác cha, khác mẹ, anh chị em nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
NGUYỄN VĂN NGOC	Anh	1941	TP. HCM	TP. HCM (Sg. Bk)		
NGUYỄN THỊ CHÂU	Em	1946	nt	TP. HCM (Sg. Bk)		
NGUYỄN VĂN THANH	Em		(đã chết)			
NGUYỄN TÂN TRUNG	Em	1949	(đã chết)			
NGUYỄN VĂN THÁNH	Em	1952	TP. HCM	TP. HCM (Sg. Bk)		
NGUYỄN THỊ HỒNG	nt					
NGUYỄN VIỆT HỒNG	nt					
NGUYỄN THỊ TUYẾT MẠI	Em	1960	TP. HCM	TP. HCM (Sg. Bk)		
NGUYỄN VĂN QUANG	Em	1964	TP. HCM	nt		

ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÂM :

GHI CHÚ : Nếu cư trú tại Việt Nam, ghi Việt Nam

Nếu cư trú ở nước ngoài, ghi tên nước, đến đó năm nào, bằng cách nào.

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA

KHÁI LƯỢC HỒN ỨI

Từ	Đến	Tên trường	Loại	Văn bằng
1949	1957	Trường học Nam châu (Bình An)		Giáo dục
1958	1960	Trường học Nam châu (Bình An)		
tháng 01/61	10/1961	Trường học NGUYỄN TRƯỜNG TÀI (Bình An)		
		KHOA (Bình An)		

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Từ	Đến	Tên cơ quan/công ty	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ
tháng 11/1965	tháng 4/1966	Bộ phận Sư Minh căn cứ Mỹ tại Ph. (Bình An)		ĐHT/APD (tính toán)
tháng 05/1966	tháng 6/1966	Bộ phận kế hoạch ở Bình An (Bình An)		nt
tháng 7/1966	đến tháng 8/66	Bộ phận kế hoạch ở Bình An (Bình An)		nt

NGHỀ NGHIỆP : Nghề chuyên môn :

Hiện làm gì để sống :

QUÁ TRÌNH PHỤC VỤ TRONG QUÂN ĐỘI

Từ	Đến	(Đơn vị, binh chủng, quân chủng đơn vị)	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ
tháng 10/1951	tháng 12/1951	Trung đội Vệ Quốc châu Bình (Bình An)		Thiếu tá Quân đoàn
tháng 01/1965	30/4/75	Bộ phận kế hoạch ở Bình An (Bình An)		ĐHT/APD
		Bộ phận kế hoạch ở Bình An (Bình An) KBC 6727		
01/05/1992	14/04/94	Quân H3/190 245 (Bình An)		
15/04/1994	30/4/95	Quân H3/190 245 (Bình An)		
		Quân H3/190 245 (Bình An)		
		Quân H3/190 245 (Bình An)		
		Quân H3/190 245 (Bình An)		
		Quân H3/190 245 (Bình An)		

TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE : Bình thường : X Bệnh : Tật :

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO PHỤ NỮ : Bà hiện đang có mang thai không ?

Nếu có, mấy tháng ?

KHẢ NĂNG TIẾNG ANH :

	Nói	Đọc	Viết
không biết			
biết ít	X		
khá			
giỏi			
rất giỏi			

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng và đầy đủ.

Nếu có thay đổi về tình trạng gia đình, tôi sẽ thông báo kịp thời để bổ sung hồ sơ.

Ký tên

TO MR. ELTON HAGER

DIRECTOR JVA/ODP

US EMBASSY BOX 58

ARO AP. 98.516

ODP
Received

19 OCT 1998

DEAR MR. ELTON HAGER.

PA

DOB

Born tên là NGUYỄN THANH ĐIỂM, sinh ngày 11.12.1943 tại xã Phú
Lương, Bình Dương (Việt Nam) - ALIEN # 7H.496.906 - SS # 032.78.8123

Hiện ngụ tại 39 KING STREET # 1, DORCHESTER MA. 02122 TEL: 617.287.2758

Phỏng vấn lúc 01 giờ PM. ngày 14.02.95, số hồ sơ H.O 40/95
01/35 TG, xuất cảnh sang Mỹ ngày 29.08.1995

Ngày 21.11.1996. tôi có viết đơn xin Quý Ông cứu xét cho 02

đứa con của tôi đến nay vẫn còn độc thân. nhưng trên 21 tuổi là.

Req. for
my 2
unmarried
children to
join me

1. NGUYỄN THANH THANH SANG ^{PA} sinh ngày 29.01.1971 tại Phú Cường, Bình Dương (VIỆT NAM)

2. NGUYỄN THỊ NGỌC QUÝ ^{PA} sinh ngày 07.01.1976 tại Phú Nhuận (Sài Gòn) VIỆT NAM

cả 02 đều cư ngụ tại 156/A Đường Nguyễn Bử, Phường 7, Quận Phú Nhuận, Sài
Gòn (VIỆT NAM). nhưng không được cứu xét và được phúc đáp ngày 20.03.97

Mọi lời cảm ơn này kính gửi đến Quý Ông. xin lỗi một lần nữa
về việc không giúp đỡ cho gia đình tôi.

Ngày 01.10.1961 tôi là Nghĩa Quân phục vụ ở chi khu châu thành
KBC 6727 thuộc Quận Bình Dương, đến ngày 01.01.1965 tôi xin cải tuyền

sang Đơn Phường Quận Gò Vấp H3/190.245 phục vụ ở đơn vị Bình Hòa chi
khu châu thành (Quận Bình Dương) KBC 4825 mãi đến ngày 11.01.1971

Đến ngày 15.01.1971 tôi xin chuyển sang đơn vị Bình Hòa
chi khu Phú Hòa KBC 6731 với chức vụ Bí thư đơn vị Phó mai đến ngày 09.03.1975
Việt Nam cộng hòa Miền Nam 30.01.1975. lúc đó tôi rời bỏ gia đình đi
lưu trú ở Bình Bình Dương và đơn vị sẵn tìm kiếm để giết hại tôi.

Đến ngày 11-09-1975 tôi lên ttrở về thăm gia đình thì bị cộng sản 1
đi cải tạo tại trại T.2075. Bình Sơn ở, cùng lúc đó có tên NGUYỄN THỊ XUÂN sinh
năm 1948 tại Sài Gòn, cùng với 05 đứa con nhỏ lại, đứa lớn mới 08 tuổi, còn đứa
nhỏ nhất mới 18 tháng tuổi, cùng bị cộng sản bức đưa lên cùng kinh tế mới gần Yên
(Bình Dương); ở người đàn bà SM 05 đứa con nhỏ làm sao mà sống lại, còn bị
gò bó áp bức, nên có tên NGUYỄN THỊ XUÂN mới uxor. trước ngày sinh ngày 19-01-77
lúc đó tôi còn đang bị ở tù, nên cha mẹ tôi mới đem các cháu về nuôi dưỡng

1. - Ngày 26.09.1981 tôi mới được cấp sổ sách tự do trở về gia đình
nhưng vẫn bị quản chế tại địa phương và sống với nghề làm vườn.

Đến tháng 10/1986 sau thời gian gần 10 năm sống ở Thủ Đức, Hồ Chí Minh và theo vợ. què về quê ở xã Tân An Đông, huyện Thuận An (Bình Dương) đến lập với người bạn thân, lúc đó tôi cũng muốn chuyển họ khẩu cho cả gia đình về ở chung với vợ chồng tôi tại HST/10 B. Ông Đông chết, xã Tân An Đông... Huyện Thuận An (Bình Dương) nhập cấp. Ông Đông sống ở huyện Thuận An không chấp thuận vì không có tên và vắng mặt hồ sơ về gia đình tôi quá nhiều năm nay phải đi làm nhiều.

Đến năm 1990. Bô làm hồ sơ xuất cảnh sang Mỹ theo diện H.O với vợ và 03 đứa con con này; con các con và trước khi sang là làm hồ sơ xuất cảnh vì sang là ở chung họ không với tôi, nhưng tôi là không trong bản lý lịch là như cũ tôi.

Đến ngày 14.02.95. với lực OH gần PM tôi được phóng viên & PRSG. ở f. v' các con không c' hung h' như tôi cha mẹ tôi không được đi, nên tôi sang. ở trình bày mọi việc với Ông Trưởng PRSG. PRSG. Sơn. tôi xin báo AR địa phương tôi là.

NGUYỄN THÁNH THANH SANG sinh ngày 29.01.1971 và NGUYỄN THỊ NGỌC QUỲ sinh ngày 07.01.1976
được xuất cảnh sang MỸ - BOSTON OCT. 08. 1998.

Kính xin Quý Ông cảm ơn rất nhiều. 02 đĩa con
bột đến nay còn bảo toàn được hoàn toàn vẹn vẹn gia đình
chúng tôi chào kính bái ơn Quý Ông/

BOSTON - OCT. 08. 1998.

Sincerely,

22

NGUYỄN. THÂN. ĐIỂM

1

247, FEB 11 1993

HOI GIA DINH TU NHAN CHINH TRI VIET NAM
7813 MARTHAS LANE FALLS CHURCH VA.22043
TEL: 703.560.0058 WASHINGTON DC



PARENTS INFORMATION

Father's Name: Nguyen Thanh Dien Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: _____

Address in USA: _____

Phone: (H)(____) _____ (W)(____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: 14-02-95 DD/MM/YY IV#: _____ HO#: 40-95

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name: Nguyen Thi Ngoc Dung L/M/F DOB: 07-01-76 DD/MM/YY

Address in Vietnam: _____

Sex: F Marital Status: C Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

PARENTS INFORMATION

Father's Name: Nguyen Thant Dien Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: 02

Address in USA: _____

Phone: (H)(2758) (W)()

Status: Refugee: ✓ ; Widow: _____ ; Immigrant: _____

Date of ODP interview: 14-02-95 DD/MM/YY IV#: _____ HO#: 40-95

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : Nguyễn Thanh Sang L/M/F DOB : 29-01-71 DD/MM/YY

Address in Vietnam: 156/2 Nguyễn Trãi, P7, Q. Phú Nhuận, TP HCM

Sex: M Marital Status: S Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM			
Grandchild Name: _____	(L/M/F)	DOB: _____	DD/MM/YY
Sex: _____	Grandfather IV#: _____		

FINAL STATUS INFORMATION	
Date of ODP Interview: _____	Date of Arrival: _____
Date of Denial: _____	Date of Appeal: _____

Date: _____ **Initial:** _____

FROM NGUYỄN THÂN ANH.

DEC 28 1996

TO

Đ = 21. (APR 1. 1995).



con vò hũc

TO: ODP/OPU/HOPKINS
BOX. 58 AMERICAN EMBASSY
• APO. AP. 965HG.

"MC. CAIN" FAMILY VERIFICATION FORM.

FAX. 662. 287. 2337.

PARENTS INFORMATION.

V. NUMBER =

NAME = NGUYEN DIEM THANH.

ADDRESS = GG MONSIGNOR PATRICK
IN (US) -

I.V. NUMBER = 01/35 TG.

DOB = DEC 14. 1943.

J. LYDON WAY # 3. DORCHESTER.
MA. 02124.

DATE OF ODP

INTERVIEW = FEB. 14. 1995.

PHONE =

VOIAG = 110. 110/95.

CHILDREN IN VIETNAM NAME * D.O.B.	ADDRESS IN VIETNAM	MARITAL STATUS	DATE OF MARRIAGE	SPOUSE'S NAME * D.O.B.	CHILDREN NAME * D.O.B.
1. NGUYEN THANH THANH SANG D.O.B = 1974	156/2 Đường Nguyễn Huệ Phước Ninh Quận Phú Nhơn (TP. Sài Gòn).	N/A			
2. NGUYEN THI NGOC QUY D.O.B = 1976	156/2 Đường Nguyễn Huệ Phước Ninh Quận Phú Nhơn (TP. Sài Gòn)	N/A			

Name = NGUYEN DIEM THANH.

Address =

Telephone = 617. 287. 2758.

Date = DEC. 23. 1996.

Mr. Dewey Pendergrass, Director

RE # = 01/35 TG.

Orderly Departure Program

I.V. # = FEB 11. 1995 (ROOM = 7.)

BOX. 58 American Embassy.

H.O. = HO/95.

APO. AP. 96. 5HG.

Dear Mr. Pendergrass =

I am writing on behalf of my (son, daughter, children) -

1. NGUYEN THANH THANH SANG. D.O.B. 1971 (son) 156/2 Đường Nguyễn Huệ, Phường 7.

2. NGUYEN THI NGOC QUÝ. D.O.B. 1976 (daughter) Quận Thủ Đức (TP. Saigon).

I believe that (his, her, their) status under the eligibility guidelines of the orderly departure program (ODP) is affected by the Mc. Cain Amendment of the 1997 Foreign Operation Act which restores eligibility to the unmarried over-21 sons and daughters of the former Vietnamese political prisoners.

I request that ODP check the case(s) according to the case numbers provided above and confirm for me that the son(s) or daughter(s) listed above are eligible and part of the group that ODP is now contacting to invite to interview. If a new letter of introduction has already been sent, I would appreciate knowing the date it was sent and to what address in Vietnam. That will help me ensure it arrives.

I appreciate that your office is busy with many cases, but my family and I are equally anxious to ensure that the case of our children be reconsidered under the new law before their eligibility expires.

- On behalf of my family, I thank you for your help in this matter.

THANK. ME. DIEM. THANK.

THANK. ME. DIEM. THANK.

Sincerely.

NGUYEN. DIEM. THANK.

CC = * INTERNATIONAL INSTITUTES OF BOSTON.

289 COMMONWEALTH AVENUE BOSTON MASSACHUSETTS 02115

* EVPPA, 7813 MARTHAS LANE, FALLS CHURCH, VA 22043.

" FOR INFORMATION AND FOLLOW-UP "

TO - Mr. Dewey Pendergrass, Director.

Orderly Departure Program.

BOX 58. American Embassy.

APO. AP. 965HG.

DEAR MR. PENDERGRASS:

- Bối tên là NGUYỄN THANH ĐIỂM, sinh ngày DEC 11. 1943 tại xã Phú Cường, (Bình Dương) ALIEN # 7H-469.

ADDRESS = 66. MONSIEUR PATRICK J. LYDON WAY #3. DORCHESTER MA. 02124.

- Nay tôi viết đơn này lên. Quý Ông xin xét cho gia đình tôi một việc như sau:

- Kể từ ngày 01.10.1961 đến ngày 11.01.1974 tôi phục vụ ở Tiểu Đới Cảnh Báo chủ khu châu thành KBC.6727 thuộc Tiểu khu Bình Dương KBC.4825; cấp bậc = Trung Sĩ/ĐL. Số quân = 43/190.245.

- Đến ngày 15.1.1974 tôi được chuyển chuyển sang giữ chức vụ Tiểu Đới Phó Tiểu Đới Cảnh Báo chủ khu Phú Hòa KBC.6731 (Tiểu khu Bình Dương) mãi đến ngày 30.1.1975. Cộng Sản cướp chiếm Miền Nam Việt Nam.

- Kể đến ngày 11.9.1975 tôi bị Cộng Sản bắt tại chỗ Bình Dương đưa đi tập trung cải tạo tại trại T.2075 Nhà Bè (Huyện Đập Thước Đập Bè) Sau đó vợ và 05 đứa con của tôi bị bọn Cộng Sản cướp chế đưa lên vấp kinh tế Mới Huyện Tân Uyên (Bình Dương); lúc đó hoàn cảnh gia đình nghèo, kinh tế lại khó khăn, 05 đứa con nhỏ. lúc năm 1975 đứa lớn mới 08 tuổi, lại bị Cộng Sản gò bó áp bức do đó vợ tôi buồn chán nên đã uống thuốc tự vẫn chết ngày 19.1.1977. lúc đó tôi còn đang bị cải tạo, nên cha mẹ vợ tôi mới đem các con tôi về ở chung với cha mẹ vợ tôi tại số 156/2 Đường Nguyễn Cửu, Phường 7. Quận Phú Nhuận (Thành phố Sài Gòn) nuôi dưỡng đến ngày nay đã gần 20 năm.

- Khi đến ngày 26.9.1981 tôi mới được Cộng Sản trả tự do, khi về ở gia đình nghèo khổ tôi không thể nuôi dưỡng các con tôi được nên để cho cha mẹ vợ tôi nuôi luôn.

- Đến khoảng tháng 10/1986 tôi tái lập gia đình với vợ tôi hiện giờ là VÕ THỊ HỒNG sinh năm 1950 nhưng già và hoàn cảnh mẹ ghẻ con chồng nên tôi không có biết các con tôi ở ở chung.

- Đến năm 1990 tôi làm hồ sơ xuất cảnh sang Mỹ với vợ và các con sau này; còn các con vợ trước tôi còn ở đưa con trên 18 tuổi còn ở ở thân đến nay chưa lấy gia đình là:

1. NGUYỄN THANH THANH SANG sinh năm 1971 tại Phú Mỹ (Bình Dương)

2. NGUYỄN THỊ NGỌC QUÝ sinh năm 1976 tại Phú Mỹ (Bình Dương)

Tôi không có làm hồ sơ xuất cảnh vì khác họ khác, vì lúc đó Cộng Sản nói con không có cấp chung với cha mẹ thì không được đi nên tôi không có cấp hồ sơ xuất cảnh cho ở đưa con tôi, nhưng tôi có khai tất cả trong bản lý lịch lúc phỏng vấn đây để các con tôi.

- Tôi phỏng vấn tại phỏng vấn ngày 11.2.1995 lúc 01 P.M. số 01/35 TC

- Ngày 24.11.1996 tôi có làm đơn trình lên Ủy Ban, nay tôi làm đơn trình tiếp lên Ủy Ban kính xin Ủy Ban sớm xem xét cho ở đưa con của tôi còn ở ở thân được đoàn tụ với gia đình chúng tôi để cha con được gần nhau.

Gia đình chúng tôi thành kính biết ơn Ủy Ban.

CC = * INTERNATIONAL INSTITUTE OF BOSTON.

MASSACHUSETTS

287 COMMONWEALTH AVENUE BOSTON MA. 02.115.

Sincerely.

* EVPPA, 7813. MARTHAS LANE, FALLS CHURCH, VA. 22.043.

"FOR INFORMATION AND FOLLOW-UP"

NGUYỄN THANH DIỄM.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
- ĐỘC LẬP. TỰ DO. HẠNH PHÚC.

ĐƠN XIN XÁC NHẬN ĐỘC THIÊN.

Kính gửi : CÔNG AN NHÂN DÂN PHƯỜNG 7.

Kính gửi : UBND PHƯỜNG 7

Cô, tên là : NGUYỄN THỊ NGỌC QUÝ

Sinh ngày : 7. 1. 1976

Hiện ngụ tại : 156/2 Đường NHIỆT TỬ. PHƯỜNG 7

Quận THỦ NHUAN.

Hôm nay tôi viết đơn này kính mong công an nhân dân phường 7 cùng với ban chấp hành dân phường 7 phúc nhậm.

Vào nhận giấy tờ đang còn độc thân. Vì lý do : Vợ tôi bỏ đi đoàn tụ gia đình ở Mỹ.

Kính mong quý cấp vui lòng xác nhận thành thật từ ăn sâu xa.

Phường 7. Ngày 29. 10. 1996.

Quý.

Nguyễn Thị Ngọc Quý.

CCM

Chào người thân yêu

LS 1976

Tháng tư 1976

Đến từ đơn vị của chúng ta
để làm việc và nhận nhiệm vụ

Tháng tư 1976

Kính thưa

Tháng tư 1976

ở những khu vực

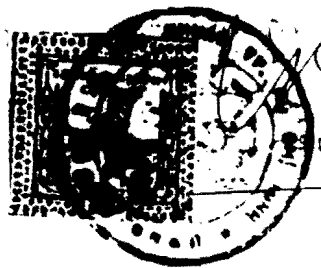
đều đã được chia sẻ

để phục vụ cho công tác

Ngày 4 tháng 4 năm 1976

TM. UBND PHƯỜNG 7

P. CHỦ TỊCH



Signature

Liê Thi Diên Ngoc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
- ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC -

ĐƠN XIN XÁC NHẬN ĐỘC THẦN

Kính gửi: CÔNG AN NHÂN DÂN PHƯỜNG 7

Kính gửi: UBND, PHƯỜNG 7

Tên tôi là: NGUYỄN THANH THANH SANG

Sinh ngày: 29/10/1972 ở xã

Tên ngụ trú: 45/30 KHUÊ TỬ - PHƯỜNG 7

Quận PHÚ THẠNH

Số giấy CMND: 3500355713

Hôm nay tôi viết đơn này kính xin công
an nhân dân phường 7 cùng ủy ban
nhân dân phường 7 phân nhân.

Xác nhận quên tôi đang còn độc
thần.

Vì lý do: Bị tước hồ sơ để đoàn tụ gia
đình ở Mỹ.

Kính mong quý cấp vui lòng xác nhận
thành thật tôi cảm ơn.

Phường 7 ngày 29.10.96

Sang

Nguyễn Thanh Sang

282

Đã được phép xây
11 3/7

Thống nhất 11/7/2000 và 7/7/2000
hết hạn 28/10/2000

Đã được phép xây dựng

Đã được phép xây dựng

Đã được phép xây dựng

Đã được phép xây dựng

Khai thác

Đã được phép xây dựng

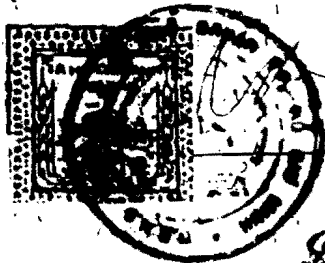
Đã được phép xây dựng

Đã được phép xây dựng

Ngày 11/7/2000 và 7/7/2000

THỦ LƯU QUẢN LÝ

PHỤ TẠM



Chị Bích Ngọc

GIẤY KHAI ĐĂNG KÝ KẾT HÔN

Kính gửi UBND Phường Phú Cường, (Chợ Xá Chợ Dầu Mới)

Chúng tôi có tên dưới đây làm đơn xin UBND đăng ký kết hôn như sau :

	NAM	NỮ
HỌ TÊN Bí danh	NGUYỄN - THANH - ĐIỂM	VÕ - THỊ - HỒNG
Sinh ngày, tháng, năm hoặc tuổi	14. 12. 1943	1950
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam
Nghề nghiệp	Sản xuất rẫy	Công nhân viên
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	45/1 Đường Nguyễn Văn Phượng, xã Phú Cường (TAM) Phường Phú Cường (TAM)	45/10 ấp Đông Chiêu Xã Tân Đông Hiệp, Huyện Châu Đức (Sông Bé)
Số giấy CM giấy CNCC hoặc hộ chiếu	280.422.181 cấp ngày 20.8.84 tại Sông Bé	280.112.828 cấp ngày 27.7.78 tại Sông Bé
Kết hôn lần thứ mấy	Sản xuất rẫy	Sản xuất rẫy

— Yêu cầu khai rõ ở điều 9, 10 của luật hôn nhân và gia đình : —

Chúng tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng và không vi phạm vào điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình.

— Vậy đề nghị UBND công nhận và đăng ký việc kết hôn vào ngày 13 tháng 10 năm 1986
CHỖ NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐƠN VI

Ngày _____ tháng _____ năm 198_____
Ký tên đóng dấu (nếu có)

Ngày 02 tháng 11 năm 1986
NAM KÝ TÊN NỮ KÝ TÊN

NGUYỄN - THANH - ĐIỂM

VÕ THỊ HỒNG

Chứng thực

Anh Nguyễn Thành Năm, sinh năm 1943
ngụ tại SS' nhà 15/1 B' 69, có vợ trước tên là Nguyễn Thị Xuyến, sinh năm
1948, hiện đã chết ngày 19/4/1977 tại ban quản lý, trong lúc anh
đang đi học tập cải tạo ở nhà đ'.

Ngày anh xin kết hôn với chị Võ Thị Hồng, sinh năm 1973
ngụ tại xã Tân Đông Hiệp huyện Bình An.

Kính chuyển lên cấp trên giúp đỡ.

Ngày 2.12.1986

SS' Trương B' 69

[Signature] Hà Văn Sơn

Chứng chuyển

Anh Nguyễn Thành Năm sinh năm 1943
đã có vợ, 1 con, vợ chết không lâu
lúc chứng tử. Nay xin đăng ký kết hôn
với chị Võ Thị Hồng và giải quyết

CHỦ CƯNG, ngày 02 tháng 12 năm 1986

TN.UBND. PHUONG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kim Phúc

VIỆT NAM CỘNG HÒA

TỈNH BÌNH DƯƠNG

XÃ

BỒN TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

1971
Năm

390
Số hiệu

Tên, họ ấu nhi	Nguyễn Thành Thanh Sang
Phái	Đam
Sanh	Ngày hai mươi chín tháng một, năm một ngàn chín trăm bảy mươi mốt.
(Ngày, tháng, năm)	Phủ-Cường
Tại	Nguyễn thành Diễm
Cha	Quan nhân
(Tên, họ)	Phủ-Cường
Nghề	Phủ-Cường
Cư trú tại	Nguyễn thị Xuân
Mẹ	Nội trợ
(Tên, họ)	Phủ-Cường
Nghề	Chánh, hôn thú số 38 lập tại Phủ huyện
Cư trú tại	
Vợ	
(Chánh hay thứ)	

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ủy-Viên Hộ-Tịch

Xã

KHOẠI THỊ THỰC
ngày tháng năm 19
T.L. QUẢN TRƯỞNG,

Trích y bản chánh :

Phủ-Cường

03 / 02 năm 1971

VIỆN CHỨC HỘ TỊCH,

ỦY BAN

HÀNH CHÍNH

PHỦ-CƯỜNG

PHỦ-CƯỜNG

NGUYỄN-THỊ-HAI

CỘNG HÒA VIỆT NAM
 Đảng Cộng Sản
 Quốc gia Việt Nam
 Ủy ban Nhân dân
 Thành phố Hồ Chí Minh

Giấy chứng nhận đăng ký hộ tịch
 (Số 123456789)

HỌ TÊN: NGUYỄN VĂN AN
 NGÀY SINH: 07-01-1976

Họ và tên	NGUYỄN VĂN AN		
Ngày sinh	07-01-1976		
Nơi sinh	156/2 Nguyễn Trãi, Phường 15, Quận Phú Nhuận		
Quê quán	Xã Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định		
Họ, tên cha	Nguyễn Văn B	Họ, tên mẹ	Nguyễn Thị C
Quê quán cha	Xã Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định	Quê quán mẹ	Xã Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định
Ngày đăng ký	15/02/1976		
Nơi đăng ký	156/2 Nguyễn Trãi, Phường 15, Quận Phú Nhuận		
Họ, tên người đăng ký	Nguyễn Văn D		
Quê quán người đăng ký	Xã Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Bình Định		

CHỖ DÁN CHỮ KÝ
 CHỖ DÁN CHỮ KÝ
 CHỖ DÁN CHỮ KÝ





287 Commonwealth Avenue, Boston, Massachusetts 02115

Telephone (617) 536-1081

December 5, 1996

TO WHOM IT MAY CONCERN:

This letter is to certify that Mr. Nguyen Thanh Diem (Alien#74-469-906, was resettled in the United States on August 30, 1995 as a legal refugee under the sponsorship of the International Institute of Boston. If you have any further questions regarding Mr. Nguyen's resettlement in the U.S., please do not hesitate to contact us.

Sincerely,

Silai M. Son
Resettlement Services

RECEIVED
2/17/97



Affiliated with American Council for Nationalities Service, NYC.

LÝ LỊCH CÁ NHÂN

Họ và tên : NGUYỄN THÀNH ĐIỂM Tự : ĐAT Nam/nữ : Nam
 Sinh ngày 11 tháng 12 năm 1963 tại Bình Dương Chiều cao : 1.63 m Cân nặng : 47 kg
 Tình trạng gia đình : ☒ - có gia đình, ☐ - độc thân, ☐ - ly dị, ☐ - góa chồng/vợ
 Địa chỉ hiện tại : 45/10/3 Ng. Đồng Xuân, xã Tân Đồng, huyện Thuận An (Bình Dương)

CHA MẸ (kể cả cha mẹ ruột, cha mẹ kế, cha mẹ nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
NGUYỄN VĂN MẠNH	cha ruột	1923	Phước Mỹ	(đã mất năm 1975)		
NGUYỄN THỊ CÚC	mẹ ruột	1925	Phước Mỹ	(đã mất năm 1975)		

VỢ CHỒNG (kể cả người sống, người đã ly dị, người đã chết, nếu chết ghi năm chết)

Hôn thú lập tại : Đã lập ngày : 08.08.1994 số : 3217
 - Giấy đăng ký kết hôn số 15.10.1995 tại UBND xã Tân Đồng, huyện Thuận An (Bình Dương)

Họ và tên	Hôn nhân	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
NGUYỄN THỊ XUÂN	vợ trước	1948	Phước Mỹ	(đã mất năm 1975)		
VỢ TH. HỒNG	vợ hiện tại	06.11.1950	Tân Đồng	Tân Đồng (Bình Dương)	X	X

CON CÁI (kể cả con ruột, con vợ/chồng kế, con nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
NG. TH. VĂN TRUNG	con ruột	1957	Phước Mỹ	Phước Mỹ (Bình Dương)		
NG. TH. THỊ HỒNG	con ruột	1959	Phước Mỹ	(đã mất năm 1975)		
NG. TH. THỊ HỒNG SƠN	con ruột	1971	Phước Mỹ	Phước Mỹ (Bình Dương)		
NG. TH. NGUYỄN GIỚI	con ruột	1973	Phước Mỹ	(đã mất năm 1977)		
NG. TH. NGUYỄN CƯỜNG	con ruột	1975	Phước Mỹ	Phước Mỹ (Bình Dương)		
VỢ TH. NGUYỄN ANH	con ruột	18.01.81	Phước Mỹ	Phước Mỹ (Bình Dương)	X	X
NG. TH. NGUYỄN PHÚC	con ruột	02.7.1983	Phước Mỹ	Phước Mỹ (Bình Dương)	X	X
NG. TH. NGUYỄN THÁI	con ruột	22.10.1984	Phước Mỹ	Phước Mỹ (Bình Dương)	X	X

ANH CHỊ EM (kể cả anh chị em ruột, anh chị em khác cha, khác mẹ, anh chị em nuôi - còn sống hay đã chết, nếu chết, ghi năm chết)

Họ và tên	Quan hệ	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú hiện tại	Cùng H.khẩu	Cùng đi
NGUYỄN VĂN NGOC	Anh	1961	Phước Mỹ	Phước Mỹ (Bình Dương)		
NGUYỄN THỊ CHÂU	Em	1965	Phước Mỹ	Phước Mỹ (Bình Dương)		
NGUYỄN VĂN THANH	Em			(đã mất năm 1975)		
NGUYỄN VĂN TRUNG	Em	1969	Phước Mỹ	Phước Mỹ (Bình Dương)		
NGUYỄN VĂN THỊNH	Em	1972	Phước Mỹ	Phước Mỹ (Bình Dương)		
NGUYỄN TH. HỒNG	Em			(đã mất năm 1975)		
NGUYỄN VĂN HỒNG	Em			(đã mất năm 1975)		
NG. TH. THỊ HỒNG	Em	1960	Phước Mỹ	Phước Mỹ (Bình Dương)		
NGUYỄN VĂN ANH	Em	1961	Phước Mỹ	Phước Mỹ (Bình Dương)		

ĐỊA CHỈ NGƯỜI BẢO LÂMH :

GHI CHÚ : Nếu cư trú tại Việt Nam, ghi Việt Nam

Nếu cư trú ở nước ngoài, ghi tên nước, đến đó năm nào, bằng cách nào.

Phòng vấn đợt : FEB.1995

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA

Từ	Đến	Tên trường	Loại	Văn bằng
1949	1951	Trường Tiểu học Nam châu (Hải Phòng)		Điplôme
1951	1952	Trường Trung học Bắc Kỳ (Hải Phòng)		
1952/53	1954	Trường Trung học Nguyễn Trãi (Hải Phòng)		
		Khoa (Hải Phòng)		

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Từ	Đến	Tên cơ quan/công ty	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ
11/1965	tháng 4/1966	Bộ phận An ninh cảnh sát Mỹ tại Hải Phòng (Hải Phòng)		Đội trưởng/Đội phó
05/1966	tháng 6/1966	Bộ phận An ninh cảnh sát Mỹ tại Hải Phòng (Hải Phòng)		Đội trưởng/Đội phó
07/1966	tháng 8/1966	Bộ phận An ninh cảnh sát Mỹ tại Hải Phòng (Hải Phòng)		Đội trưởng/Đội phó

NGHỀ NGHIỆP : Nghề chuyên môn :
 Hiện làm gì để sống :

QUÁ TRÌNH PHỤC VỤ TRONG QUÂN ĐỘI

Từ	Đến	Đơn vị, binh chủng, quân chủng	Địa điểm	Cấp bậc/chức vụ
1961/1961	tháng 12/1961	Phòng An ninh cảnh sát Mỹ tại Hải Phòng (Hải Phòng)		Đội trưởng/Đội phó
1961/1961	tháng 12/1961	Bộ phận An ninh cảnh sát Mỹ tại Hải Phòng (Hải Phòng)		Đội trưởng/Đội phó
		Bộ phận An ninh cảnh sát Mỹ tại Hải Phòng (Hải Phòng)		Đội trưởng/Đội phó
		Bộ phận An ninh cảnh sát Mỹ tại Hải Phòng (Hải Phòng)		Đội trưởng/Đội phó
1961/1961	tháng 12/1961	Bộ phận An ninh cảnh sát Mỹ tại Hải Phòng (Hải Phòng)		Đội trưởng/Đội phó
15/01/1961	30/11/1961	Bộ phận An ninh cảnh sát Mỹ tại Hải Phòng (Hải Phòng)		Đội trưởng/Đội phó
		Bộ phận An ninh cảnh sát Mỹ tại Hải Phòng (Hải Phòng)		Đội trưởng/Đội phó
		Bộ phận An ninh cảnh sát Mỹ tại Hải Phòng (Hải Phòng)		Đội trưởng/Đội phó
		Bộ phận An ninh cảnh sát Mỹ tại Hải Phòng (Hải Phòng)		Đội trưởng/Đội phó

TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE : Bình thường : X Bệnh : Tật :
PHẦN DÀNH RIÊNG CHO PHỤ NỮ : Bà hiện đang có mang thai không ?
 Nếu có, mấy tháng ?

KHẢ NĂNG TIẾNG ANH :

	Nói	Đọc	Viết
không biết			
biết ít	X		
khá			
giỏi			
rất giỏi			

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng và đầy đủ.

Nếu có thay đổi về tình trạng gia đình, tôi sẽ thông báo kịp thời để bổ sung hồ sơ.

Ký tên

Mặt trái

Kính

Tôn giáo.

Phật



NGƯỜI KHAI

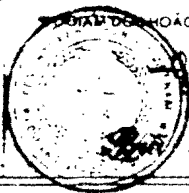
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc chân cách 0,5cm trước
dấu máy trái.

Ngày 15 tháng 6 năm 1996

ĐƠN ĐÓNG HOẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

NGƯỜI KHAI



Trang

Quốc Hạng

Số

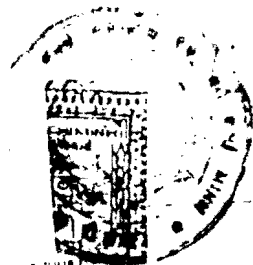
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHÁNH
KHOA CHÁNH, Phòng 7

Ngày 4 tháng 11 năm 1996



Lê Thị Bích Ngọc

Dân tộc	Kinh	Tôn giáo	Phật
	NGON THO INAI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC D: HÌNH	
		Sọc tròn 0,4cm, 0,4cm trên sau đầu máy phá	
Nơi: 23 hàng 5 năm 1994 CÔNG AN QUẢNG TRUNG TỈNH CÔNG AN  <i>Phạm Văn Khoa</i>			



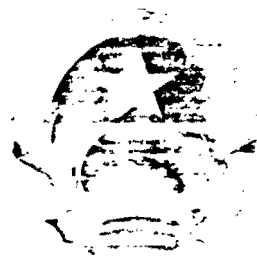
LÃNH CHÁNH
 Phường 7
 4 tháng 4 năm 1996

Là Thị Diên Thọ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

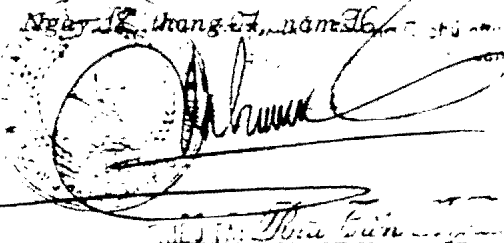
Họ và tên chủ hộ.....NGUYỄN THỊ XUÂN TRANG.....
Số nhà.....15C/2.....
Đường phố, ấp.....Mặt Bè.....
Phường, xã, thị trấn.....07.....
Quận, Huyện.....Sài Gòn - Thủ Đức.....

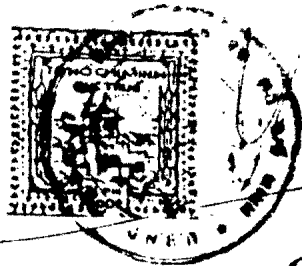
SỐ.....202027447.....

NK3c

- Họ và tên: NGUYỄN THANH THANH SANG
- Bí danh (Tên thường gọi):
- Ngày tháng năm sinh: 29.04.1971 Nam/Nữ: Nam
- Nơi sinh: Bình Dương - Sông Be
- Nguyên quán: Bình Dương - Sông Be
- Dân tộc: Hành Tôn giáo: Phật
- Nghề nghiệp:
- Nơi làm việc:
- Giấy CMND số: 022282716
- Ngày cấp: 24.06.1986 Nơi cấp:
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú: 24.05.1977
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến: Tân Uyên
- Số 35 Tân Hòa

Số:
 CMND số:
 Xuất bản:
 Ngày: 06.06.1986 Nơi: 1946

Ngày: 12.06.1986 năm: 1986




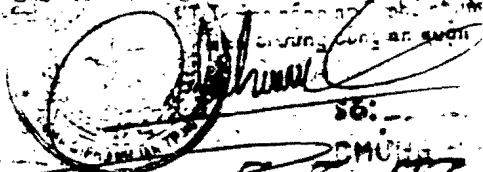
Chuyển đi ngày:
 Nơi chuyển đến:
 Lý do khác:

120027-17

Lê Thị Bích Ngọc

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ tm Rudi

- Họ và tên NGUYỄN THỊ NGỌC GIUY
- Bí danh (Tên thường gọi)
- Ngày tháng năm sinh 07.01.1976 Nam/Nữ Nữ
- Nơi sinh Phù Nhuận - TP. Huế - Ch. Minh
- Nguyên quán Bình Dương - Tỉnh B.
- Dân tộc Khmer Tôn giáo Phật
- Nghề nghiệp
- Nơi làm việc
- Giấy CMND số
- Ngày cấp Nơi cấp
- Ngày tháng năm đăng ký thường trú 21.05.1977
- Nơi thường trú trước khi chuyển đến Đoàn quyết
trung tá - Hách tá

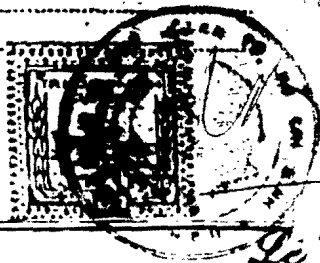
Ngày 17 tháng 01 năm 96

Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến

Lý do khác

120027447

Lê Thị Bích Ngọc